

Số: /STNMT-CCBVMT

Thái Bình, ngày tháng 12 năm 2023

V/v tiếp tục thực hiện lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải;
- Ủy ban nhân dân các xã: Nam Hưng, Nam Phú, Nam Thịnh, Đông Hoàng, Đông Long, Đông Minh.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3277/UBND-NNTNMT ngày 20/9/2023 và Văn bản số 3752/UBND-NNTTNMT ngày 25/10/2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng đa dạng sinh học và xác định vị trí địa lý, diện tích Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải”, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải và các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo nhiệm vụ nêu trên.

Ngày 11/12/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải, Ủy ban nhân dân các xã (Nam Hưng, Nam Phú, Nam Thịnh, Đông Hoàng, Đông Long, Đông Minh) tổ chức cuộc họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 14 Nghị định số 66/2019/NĐ-CP ngày 29/7/2019 của Chính phủ về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước. Tại cuộc họp đã nhận được nhiều ý kiến đồng thuận của cộng đồng dân cư về vị trí địa lý, diện tích dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải.

Để tiếp tục thực hiện việc lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị:

- Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải nội dung lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình; tổng hợp các ý kiến tham gia và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày **16/12/2023**.

- Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã (Nam Hưng, Nam Phú, Nam Thịnh, Đông Hoàng, Đông Long, Đông Minh) thực hiện công khai nội dung lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong

hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và trên Đài truyền thanh của xã; tổng hợp các ý kiến phản ánh gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16/12/2023.

Xin gửi kèm nội dung lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải.

Sở Tài nguyên và Môi trường rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý Cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng ĐKDD Thái Bình (để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Sở TNMT);
- Lưu: VT, CCBVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Ngoạn

PHỤ LỤC

Các nội dung lấy ý kiến của cộng đồng dân cư sinh sống hợp pháp trong hoặc tiếp giáp với vùng đất ngập nước dự kiến thành lập Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải

(Kèm theo Công văn số/STNMT-CCBVMT ngàytháng 12 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Sự cần thiết xác định vị trí địa lý, diện tích Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải:

Vùng đất ngập nước ven biển huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nằm ở đồng bằng châu thổ sông Hồng có 02 cửa sông lớn đổ ra vịnh Bắc Bộ (cửa Lân và cửa Ba Lạt), trong vùng đất ngập nước rừng ngập mặn được hình thành và phát triển, tập trung tại các cửa sông và được xem là kiểu hệ sinh thái rất quan trọng, đặc trưng cho vùng đất ngập nước cửa sông ven biển. Vùng ĐNN ven biển Tiền Hải hiện có khoảng 1.568,05 ha rừng ngập mặn (RNM), toàn bộ là rừng trồng, song nhiều diện tích rừng ngập mặn có độ tuổi ước tính trên 50 năm với loài bần chua (*Sonneratia caseolaris*) chiếm ưu thế chủ yếu ở xã Nam Hưng.

Rừng ngập mặn là nơi cư trú của nhiều quần xã động vật hoang dã, đồng thời cũng là nơi phát triển, sinh sản nhiều loài thủy, hải sản có giá trị kinh tế. Các kết quả điều tra, nghiên cứu ở vùng đất ngập nước (ĐNN) ven biển Tiền Hải từ trước đây đã cho thấy khu vực này có khoảng 600 loài động vật sống trong các hệ sinh thái rừng ngập mặn, bãi triều và vùng nước cửa sông ven bờ. Mặt khác, với mong muốn tập trung phát triển rừng trên các diện tích bãi triều nhằm giữ đất, chống biến đổi khí hậu, tạo sinh kế cho người dân, hướng tới hình thành khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước... Năm 2014, UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 phê duyệt Đề án xác lập diện tích rừng ngập mặn có diện tích 12.500 ha với tên gọi Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải. Tuy nhiên, phạm vi, ranh giới, quy mô của khu bảo tồn này chỉ mang tính định tính và kế thừa số liệu diện tích từ nguồn dữ liệu tại Quyết định số 660/KH ngày 04/10/1995 của Bộ Lâm nghiệp phê chuẩn Dự án khả thi Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải; chưa được xác định bằng các biện pháp nghiên cứu đo đạc cụ thể ngoài hiện trạng.

Vì vậy, việc điều tra, đánh giá thực trạng đa dạng sinh học và xác định vị trí địa lý, diện tích Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải là hết sức cần thiết để thực hiện công tác bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển rừng, phù hợp với các quy hoạch hiện có, tránh chồng chéo. Đồng thời, triển khai các hoạt động phục hồi, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên đất ngập nước được tăng cường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Căn cứ pháp lý:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH 12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

- Luật Lâm nghiệp 16/2017/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2017;
- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017;
- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2013.
- Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học;
- Nghị định số 66/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;
- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Mục tiêu của Khu bảo tồn:

- Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải nhằm bảo tồn loài - sinh cảnh; bảo vệ các loài chim di cư trú đông bị đe dọa, bảo đảm tính kết nối với các sinh cảnh liên kết trong khu vực đồng bằng sông Hồng và khu vực bảo tồn khác;
- Bảo tồn và sử dụng hợp lý các giá trị của hệ sinh thái đất ngập nước; các quần thể thủy sản có giá trị kinh tế được phục hồi, phát triển là cơ sở gia tăng trữ lượng và khả năng khai thác;
- Gia tăng lợi ích thu được từ các dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước đối với người dân địa phương;
- Góp phần duy trì và tạo sự cân bằng sinh thái ở vùng đất ngập nước ven biển, đảm bảo an ninh môi trường và sự phát triển bền vững, thích ứng và giảm nhẹ ảnh hưởng biến đổi khí hậu.

4. Vị trí địa lý, diện tích của Khu bảo tồn:

Căn cứ theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Luật Đa dạng sinh học (2008), Điều 8 Nghị định số 66/2019/NĐ-CP ngày 29/7/2019 về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước; căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên cơ sở thực trạng đa dạng sinh học tại vùng đất ngập nước Tiên Hải; hiện trạng sử dụng đất, đất có mặt nước tại vùng đất ngập nước Tiên Hải; quy hoạch không gian biển, quy hoạch lâm nghiệp..., xác định Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải, cụ thể:

- Tên gọi:

- + Tên tiếng Việt: Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải.
- + Tên viết tắt: Khu bảo tồn đất ngập nước Tiên Hải.
- + Tên tiếng Anh: Tien Hai Wetland Protected Area (TWPA).

- Phân hạng bảo tồn: Khu Dự trữ thiên nhiên trong hệ thống Khu bảo tồn

thiên nhiên của Việt Nam.

- **Phân loại:** Đất ngập nước.

- **Phân cấp quản lý:** Cấp tỉnh.

- **Phạm vi của Khu bảo tồn:**

Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải được xác định nằm ở vùng ngoài đê 5 của huyện Tiền Hải, cụ thể: phía Bắc tiếp giáp cửa sông Trà Lý; phía Đông tiếp giáp biển Đông; phía Nam tiếp giáp sông Hồng (cửa Ba Lạt); phía Tây giáp với khu quy hoạch nuôi trồng thủy sản công nghệ cao.

- **Tọa độ địa lý:**

+ Từ 20°14'28.99"N đến 20°26'52.71"N độ vĩ Bắc;

+ Từ 106°34'17.66"E đến 106°41'13.84"E độ kinh Đông.

- **Quy mô Khu bảo tồn:**

Tổng diện tích Khu bảo tồn là: 12.500 ha, trong đó gồm:

+ Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: 2.726 ha;

+ Phân khu phục hồi sinh thái: 9.481 ha;

+ Phân khu dịch vụ - hành chính: 293 ha.

Vùng đệm của khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải gồm các xã tiếp giáp với Khu bảo tồn (Nam Thịnh, Nam Phú, Nam Hưng, Đông Long, Đông Minh, Đông Hoàng) theo địa giới hành chính của các xã.

6. Tổ chức quản lý khu bảo tồn

Hoạt động quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải được thực hiện theo Quy chế quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thái Bình tại Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

a. Quản lý tại phân khu bảo vệ nghiêm ngặt:

- *Các hoạt động được phép triển khai tại phân khu bảo vệ nghiêm ngặt:*

+ Triển khai các biện pháp khoa học kỹ thuật nhằm bảo vệ sự phát triển tự nhiên của kiểu hệ sinh thái có trong khu vực, sinh cảnh tự nhiên của các loài chim nước, chim di cư.

+ Bảo vệ sự phát triển tự nhiên của hệ sinh thái, sinh cảnh tự nhiên của các loài chim nước, chim di cư và bảo tồn các loài thuộc Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm; Danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ và các loài bản địa.

+ Thực hiện các hoạt động quan trắc đa dạng sinh học theo Chương trình quan trắc đa dạng sinh học của Khu bảo tồn và các chương trình quan trắc môi trường khác được cấp có thẩm quyền thông qua.

+ Tiến hành các hoạt động nhằm duy trì chế độ thủy - hải văn tự nhiên.

+ Tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan theo các chương trình nghiên cứu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

+ Tiến hành các hoạt động thu thập các mẫu vật của các loài sinh vật theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức các hoạt động bảo vệ tuần tra trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt; bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng.

+ Thực hiện các biện pháp phòng, ngừa dịch bệnh, suy thoái hệ sinh thái trong phân khu.

+ Tổ chức các lớp tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức đến cộng đồng về bảo tồn thiên nhiên theo Chương trình hàng năm của Khu bảo tồn.

- *Các hoạt động không được thực hiện trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt:*

+ Xây dựng các công trình, nhà ở trong phân khu (trừ các công trình liên quan phục vụ mục đích an ninh quốc phòng).

+ Nuôi trồng các loài ngoại lai xâm hại; nuôi trồng thủy sản dưới mọi hình thức.

+ Các hoạt động làm ngăn cản đường đi của các loài thủy sinh.

+ Điều tra, khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản, khảo cổ.

+ Phá hoại cảnh quan, hủy hoại hệ sinh thái tự nhiên và các hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến khu bảo tồn.

+ Triển khai các hoạt động làm thay đổi đặc tính sinh thái đất ngập nước, bao gồm: thay đổi chế độ thủy văn; gây ô nhiễm môi trường; thay đổi cấu trúc của hệ sinh thái và biến động thành phần loài.

+ Săn bắt, đánh bắt, khai thác loài hoang dã trừ việc vì mục đích nghiên cứu khoa học được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

+ Lấn chiếm, chuyển đổi mục đích sử dụng các loại hình đất ngập nước trong phân khu.

+ Cư trú trái phép; chăn, dất, thả gia súc, gia cầm; sử dụng các công cụ đánh bắt sinh vật mang tính hủy diệt và các hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến Khu bảo tồn.

+ Phóng sinh các loài động vật ngoại lai.

b. Quản lý tại phân khu phục hồi sinh thái

- *Các hoạt động được phép triển khai tại phân khu phục hồi sinh thái:*

+ Triển khai các biện pháp khoa học kỹ thuật nhằm bảo vệ sự phát triển tự nhiên của kiểu hệ sinh thái có trong khu vực, sinh cảnh tự nhiên của các loài chim nước, chim di cư.

+ Thực hiện các hoạt động quan trắc đa dạng sinh học theo Chương trình quan trắc đa dạng sinh học của Khu bảo tồn và các chương trình quan trắc môi trường khác được cấp có thẩm quyền thông qua.

+ Khoanh nuôi tự nhiên phục hồi các loài thủy sinh, trồng và làm giàu hệ sinh thái rừng ngập mặn bằng các loài bản địa.

+ Phục hồi và bảo vệ các kiểu hệ sinh thái và các sinh cảnh thích hợp của các loài nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật trong phân khu phục hồi sinh thái.

+ Thả, nuôi phục hồi các loài sinh vật bản địa; nuôi trồng thủy sản theo mô hình sinh thái dưới sự giám sát của Ban quản lý Khu bảo tồn.

- + Thu thập mẫu vật các loài sinh vật theo quy định của pháp luật.
- + Triển khai hoạt động du lịch sinh thái, giải trí theo quy định của pháp luật dưới sự giám sát của Ban quản lý Khu bảo tồn.
- + Tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan theo các chương trình nghiên cứu đã được đề xuất của Ban quản lý khu bảo tồn.
- + Tiến hành các hoạt động bảo vệ các loài chim di cư, chim nước.
- + Tổ chức các hoạt động bảo vệ tuần tra trong phân khu; bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng.
- + Khai thác cây gỗ đã chết, cây gãy đổ, cây bị sâu bệnh, cây đứng ở nơi mật độ lớn hơn mật độ quy định dưới sự giám sát của Ban quản lý Khu bảo tồn.
- + Khai thác lâm sản ngoài gỗ khác mà không làm ảnh hưởng đến khả năng phòng hộ của rừng dưới sự giám sát của Ban quản lý Khu bảo tồn.
- + Thực hiện các biện pháp phòng, ngừa dịch bệnh, suy thoái hệ sinh thái trong phân khu.

- Các hoạt động không được thực hiện trong phân khu phục hồi sinh thái:

- + Xây dựng các công trình, nhà ở trong phân khu (trừ các công trình liên quan phục vụ mục đích an ninh quốc phòng).
- + Nuôi trồng các loài ngoại lai xâm hại.
- + Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô trang trại, nuôi trồng thủy sản với quy mô công nghiệp.
- + Săn bắt các loài chim nước, chim di cư; các loài thuộc Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.
- + Các hoạt động làm ngăn cản đường đi của các loài thủy sinh.
- + Điều tra, khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản, khảo cổ nếu chưa có sự cho phép của cấp có thẩm quyền.
- + Phá hoại cảnh quan, hủy hoại hệ sinh thái tự nhiên và các hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến khu bảo tồn.
- + Triển khai các hoạt động làm thay đổi đặc tính sinh thái đất ngập nước, bao gồm: thay đổi chế độ thủy văn; gây ô nhiễm môi trường; thay đổi cấu trúc của hệ sinh thái và biến động thành phần loài.
- + Lấn chiếm, chuyển đổi mục đích sử dụng các loại hình đất ngập nước trong phân khu.
- + Cư trú trái phép; sử dụng các công cụ đánh bắt sinh vật mang tính hủy diệt.
- + Phóng sinh các loài động vật ngoại lai.

7. Vai trò và trách nhiệm của cộng đồng trong bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học tại Khu bảo tồn

a. Sự tham gia của người dân địa phương:

- Khuyến khích, tạo điều kiện để cộng đồng dân cư địa phương tham gia vào quá trình lập, thực hiện kế hoạch quản lý Khu bảo tồn, trong đó có hoạt động tuần tra, giám sát, bảo vệ.

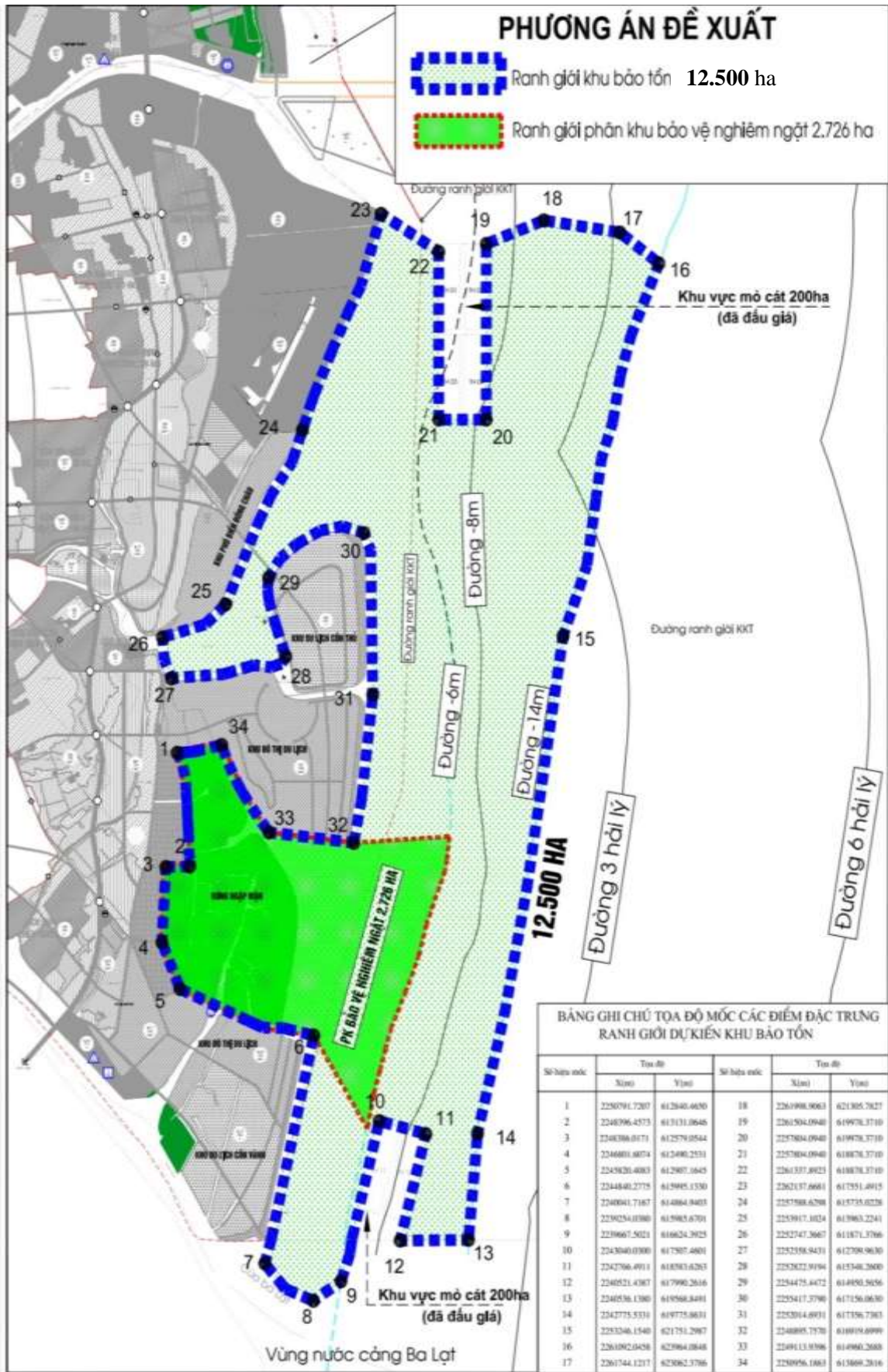
- Khuyến khích người dân địa phương tự nguyện tham gia đồng quản lý Khu bảo tồn được thực hiện dưới sự giám sát, hướng dẫn của Ban Quản lý Khu bảo tồn thông qua người đại diện (Ủy ban nhân dân xã, Ban Nhân dân thôn, các Hội đoàn thể, ...).

- Các thoả thuận giữa cộng đồng với Ban Quản lý và các hoạt động của các nhóm cộng đồng phải được chính quyền tham gia để hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện, giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn và hỗ trợ trong việc thi hành pháp luật.

b. Các doanh nghiệp hoạt động tại khu vực Khu bảo tồn:

- Có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định theo pháp luật về môi trường, đa dạng sinh học và các quy định khác có liên quan.

- Phối hợp với Ban Quản lý khu bảo tồn Thái Bình, Ủy ban nhân dân huyện và các Sở, ngành liên quan trong công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học tại khu vực.



Sơ đồ dự kiến Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiên Hải, Thái Bình